

Bản án số: 47/2018/HS-PT
Ngày 24 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái.

Ông Nguyễn Duy Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSPT ngày 09/7/2018 đối với bị cáo Đỗ Hồng B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Hồng B, sinh ngày 10/12/1976; nơi cư trú: Thôn Tr, xã T, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Như A (đã chết) và bà Trần Thị R; có vợ là Đào Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

Ngoài ra còn có bị cáo Trần Văn S không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/01/2018, Trần Văn S đến nhà bạn là Đỗ Hồng B ăn cơm. Sau khi ăn uống xong, khoảng 21 giờ cùng ngày B rủ S xuống thành phố V chơi, B mượn xe máy mang BKS: 88H1-6255 của con trai là anh Đỗ Quang G, sinh năm 1998 (ở cùng nhà với B), chở S đi theo Quốc lộ 2B về thành phố V. Khi đi đến khu vực gầm cầu cao tốc Hà Nội - Lào Cai thuộc xã K, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc do trời mưa nên B dừng xe ở gầm cầu rồi cùng S uống nước. Lúc này, B và S thấy một nam thanh niên lạ mặt (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi bộ từ hướng

đường cao tốc theo lối đi bộ dân sinh đến chỗ B và S. Theo B và S khai nhận: Khi gặp B và S, nam thanh niên này nói: “Cháu có ít pháo các chú có mua ít về chơi Tết không?”. B hỏi nam thanh niên: “Bao nhiêu tiền?” thì nam thanh niên nói “800.000đồng/01 hộp pháo 49 quả, 30.000đồng/01 quả pháo trứng”. B nói “Đắt quá không mua”. Ngay sau đó, S nói: “Rẻ thì mua, đắt không mua, mua về Tết đốt, năm nay có đứa con gái đẻ sinh đôi đốt cho vui”. Nam thanh niên không đồng ý bán rồi bỏ đi. Đi được khoảng 10m, người này quay lại nói với B và S: “Thôi cháu bán mở hàng cho chú”. Lúc này S nói với B: “Hay mua đi anh” và: “Anh có tiền anh cứ trả đi về chia đôi em trả tiền cho anh”. B nói: “Nếu may thì về phải trả tiền cho tao, không tao tiêu hết tiền về vợ tao nói”. S nói: “Anh cứ mua đi về em lấy tiền của vợ em trả”. B đồng ý. Nam thanh niên mở ba lô rồi lấy ra 01 bọc nylon màu đen bên trong có 04 hộp pháo và pháo hình quả trứng, nam thanh nói có 50 quả pháo trứng. B và nam thanh niên thống nhất giá 01 hộp pháo loại 49 quả là 500.000đồng, 01 quả pháo hình trứng là 15.000đồng. B bảo S đếm lại số pháo trứng, S tìm nhặt được 01 túi nylon màu đen ở gần đó và đếm được 48 quả pháo hình trứng cho sang túi nylon này còn 04 hộp pháo vẫn để nguyên trong bọc nylon ban đầu. Sau đó, B trả cho nam thanh niên trên số tiền 2.720.000đồng, người này nhận tiền rồi bỏ đi. Sau khi mua được pháo, S buộc hai cổ túi nylon đựng pháo lại với nhau rồi ôm hai túi pháo ngồi phía sau còn B điều khiển xe máy tiếp tục đi về phía thành phố V. Trên đường đi S chuyển hai túi nylon chứa pháo trên lên vị trí giá hàng trên yếm xe. Khi B và S đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường X với Quốc lộ 2B thuộc xã N, thành phố V, thì bị tổ tuần tra Công an thành phố V phát hiện, lập biên bản sự việc. Thu giữ: 02 túi nylon nghi là pháo có tổng trọng lượng là 9,8kg (được niêm phong theo thủ tục pháp luật) và 01 xe máy BKS 88H1-6255.

Tại bản Kết luận giám định số 136/C54-P2 ngày 18/01/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 04 khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 49 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết lại với nhau đều là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng là 8kg; 48 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy màu, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng là 1,8kg. Tổng khối lượng pháo hoa trên là 9,8kg. Trả lại mẫu vật sau khi trích 2,2kg pháo để giám định.

Ngày 02/02/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 166 yêu cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định về Pháo đối với mẫu vật đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định bổ sung số 786/C54-P2, ngày 27/02/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khí đốt có gây tiếng nổ).

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng B: 08 (Tám) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S: 07 (Bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 11/6/2018 Đỗ Hồng B có đơn kháng cáo, nội dung kháng cáo: Bị cáo cho rằng hình phạt mà tòa án sơ thẩm phạt bị cáo là quá nặng, do vậy bị cáo đề nghị giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Đỗ Hồng B, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức, kháng cáo của Đỗ Hồng B được làm trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Do có nhu cầu mua pháo về đốt trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/1/2018, tại khu vực gầm cầu vượt cao tốc Hà Nội - Lào Cai thuộc xã K, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Hồng B và Trần Văn S đã cùng bàn bạc, thỏa thuận mua của 01 nam thanh niên lạ mặt 4 hộp pháo và 48 quả pháo trứng với giá 2.720.000đồng. Sau khi mua được pháo, B và S đi xe máy về đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường X với Quốc lộ 2B thuộc xã N, thành phố V, thì bị tổ tuần tra Công an thành phố V phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ 4 hộp pháo và 48 quả pháo trứng có tổng khối lượng là 9,8kg, qua giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

Hành vi của Đỗ Hồng B và Trần Văn S đã phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây,...thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Khi xét xử, tòa án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử các bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Đối với kháng cáo của Đỗ Hồng B xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo thấy rằng: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ của Đỗ Hồng B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh thương mại được pháp luật bảo vệ. Pháo nổ là hàng hóa mà Nhà nước cấm mua bán, sử dụng vì trong quá trình sản xuất, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển... sẽ gây ảnh hưởng xấu tới môi trường, có thể dẫn đến hậu quả gây thương tích, chết người... Do đó tòa án sơ thẩm phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp, đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cho rằng hiện tại bản thân đang bị mắc bệnh hiểm nghèo, nhưng không xuất trình được chứng cứ xác đáng để chứng minh, do vậy lý do kháng cáo và nội dung kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên Đỗ Hồng B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hồng B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HSST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Tuyên bố Đỗ Hồng B phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng B: 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù.

[3] Án phí: Đỗ Hồng B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Quang Hùng